TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/DS-ST

Ngày 23-4-2021

Về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thảo và ông Nguyễn Thanh Minh;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021 tại hội trường xét xử, Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 42/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/QĐST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/QĐST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị B, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2 khu phố PT, phường PT, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Mạnh Th, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp VK, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai

2. Bị đơn: Chị Phạm Quốc Quỳnh M, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Anh Nguyễn Trần Bình Ph, sinh năm 1985 (có mặt)

Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ 5 khu phố PN, phường PĐ, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

Cùng nơi cư trú: Tổ 6 khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị Hồng V, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Tô Mạnh H, sinh năm 1980, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Bình Long (xin vắng mặt)

- Anh Lê Văn D, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2 khu phố PT, phường PT, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 9 năm 2020, nguyên đơn chị Lê Thị B trình bày:

Chị là chủ sử dụng thửa đất số 32, tờ bản đồ số 23, diện tích 870,7 m^2 tọa lạc tại khu phố AB, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Thửa đất được Ủy ban nhân dân huyện Bình Long (nay là thị xã Bình Long) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 185536 ngày 28/12/2005, số vào sổ H- 462 mang tên Lê Thị N *(gọi tắt là thửa đất số 32)*. Ngày 10/9/2009 thay đổi cơ sở pháp lý thành tên Lê Thị B, sinh năm 1971, địa chỉ khu phố PT, phường PT, thị xã Bình Long nhận tặng cho theo hợp đồng số 112 ngày 26/8/2009.

Chị hợp đồng với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long đo đạc lại thửa đất số 32 và tại kết quả đo đạc ngày 17/3/2020 thể hiện thửa đất số 32 giảm 12,9 m^2 so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện tại thửa đất số 460 đang sử dụng phần đất diện tích 12,9 m^2. Chị khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Trần Bình Ph và bà Phạm Quốc Quỳnh M trả phần đất diện tích 12,9 m^2 theo kết quả đo đạc ngày 17/3/2020 để chị sử dụng đúng diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

* Bị đơn anh Nguyễn Trần Bình Ph trình bày:

Anh là chủ sử dụng thửa đất số 460, tờ bản đồ số 23, diện tích 293,3 m^2 tọa lạc tại tổ 6 khu phố AB, phường AL, thị xã Bình Long. Thửa đất được Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 445987, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH-01230 ngày 06/11/2012 cấp cho hộ ông Phạm Đình D. Ngày 26/4/2019 thay đổi cơ sở pháp lý chuyển nhượng cho Nguyễn Trần Bình Ph và Phạm Quốc Quỳnh M.

Tháng 4 năm 2019 anh xây dựng nhà ở, vì do thửa đất của anh bị xéo so với đường nên việc xây dựng bị sai lệch diện tích nhưng anh không biết cho đến khi cán bộ đo đạc đến xác định ranh giới tranh chấp cách nhà anh 3 thửa đất thì cán bộ thông tin cho anh là phần diện tích nhà bị sai lệch. Theo kết quả đo đạc của chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long thì phần đầu nhà (cổng) đến giữa nhà có lấn phần diện tích đất của chị Lê Thị B tổng cộng 12,9 m^2 từ giữa nhà

cho đến cuối nhà (hết đất) bị thụt vào (diện tích đất của anh bị dư bên phần diện tích đất chị Lê Thị B).

Sự sai lệch ranh giới đất của anh và chị Lê Thị B là anh không cố ý, hiện tại sự việc đã xảy ra và phần diện tích nhà anh lấn qua đất của chị Lê Thị B cũng không đáng kể và phần diện tích cuối nhà anh cũng bị thụt vào. Vì vậy anh đề nghị chị Lê Thị B có thể chấp nhận thượng lượng bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất 12,9 m^2 mà nhà anh lấn qua với giá 12.000.000 đồng.

* Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, anh Tô Mạnh H trình bày:

- Thửa đất chị Lê Thị B đang sử dụng có nguồn gốc ban đầu được Ủy ban nhân dân huyện Bình Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H-462 ký ngày 28/12/2005 đối với thửa đất số 32, tờ bản đồ số 23 diện tích 870,7 m² (trong đó có 100 m^2 đất ở nông thôn và 770,7 m^2 đất trồng cây lâu năm) cho chị Lê Thị Nam.

Ngày 10/9/2009, chị Lê Thị N lập thủ tục tặng cho theo hợp đồng số 112 ngày 26/8/2009 (có 45,2 m² thuộc hành lang lộ giới) thửa đất trên cho chị Lê Thị B. Ngày 28/7/2017 chị Lê Thị B thay đổi hộ khẩu thường trú từ ấp Bình An, xã Thanh Phú, huyện Bình Long thành khu phố PT, phường PT, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo hồ sơ 674, đổi tên từ ấp Bình An, xã Thanh Phú, huyện Bình Long thành khu phố BA, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và sử dụng cho đến nay.

- Thửa đất của anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M đang sử dụng có nguồn gốc ban đầu Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phạm Đình D số CH-01230 ký ngày 06/11/2012 đối với thửa đất số 460, tờ bản đồ số 23, diện tích 293,3 m^2 (trong đó có 100 m^2 đất ở tại đô thị và 193,3 m^2 đất trồng cây lâu năm). Ngày 26/01/2018 hộ ông Phạm Đình D lập thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất trên cho chị Nguyễn Thị Thuỳ Trang. Ngày 26/4/2019 chị Nguyễn Thị Thùy Tr lập thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên cho anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M sử dụng cho đến nay.

Qua kiểm tra giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho chị Lê Thị B và anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M về trình tự thủ tục cấp giấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Ủy ban nhân dân thị xã đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật nhưng việc sử dụng đất của các hộ không đúng ranh giới thực tế là do quá trình sử dụng đất của các hộ sau thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, anh Tô Mạnh H có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn D trình bày:

Anh là chồng chị Lê Thị B, anh thống nhất với ý kiến của chị Lê Thị B, yêu cầu Tòa án buộc chị Phạm Quốc Quỳnh M, anh Nguyễn Trần Bình Ph trả phần đất diện tích 12,9 m^2 theo kết quả đo đạc ngày 17/3/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long để chị Lê Thị B sử dụng đất đúng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tại phiên tòa: Chị Lê Thị B, anh Lê Mạnh Th thống nhất giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Trần Bình Ph và bà Phạm Quốc Quỳnh M trả phần đất diện tích 12,9 m^2 theo kết quả đo đạc ngày 17/3/2020. Việc anh Bình Ph xây dựng nhà lấn phần đất mặt tiền chiều ngang 0,45m làm cho thửa đất của chị giảm giá trị sử dụng. Do đó nếu anh Bình Ph muốn mua lại phần đất diện tích 12,9 m^2 thì chị Lê Thị B đồng ý với giá 129.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Trần Bình Ph trình bày: Quá trình xây dựng nhà, gia đình anh không biết đã xây chồng lấn lên đất của chị Lê Thị B, anh Bình Ph thừa nhận gia đình anh đã xây dựng công trình chồng lấn phần đất diện tích 12,9 m^2 của chị Lê Thị B. Tuy nhiên gia đình anh đã xây dựng nhà kiên cố nếu tháo dỡ phần chồng lấn, trả lại đất cho chị Lê Thị B sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ căn nhà. Anh đề nghị bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất 12,9 m^2 với giá 100.000.000 đồng.

* Đối với bị đơn chị Phạm Quốc Quỳnh M: Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật nhưng chị Quỳnh M không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị B. Đồng thời, Tòa án đã tống đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng chị Quỳnh M vẫn vắng mặt không lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Việc anh Bình Ph xây dựng nhà chồng lấn qua thửa đất của chị Lê Thị B diện tích 12,9 m^2 đã được anh Bình Ph thừa nhận. Do đó việc gia đình anh Nguyễn Trần Bình Ph xây dựng công trình lấn chiếm phần đất của chị Lê Thị B là vi phạm quyền sử dụng đất của chị Lê Thị B. Tuy nhiên phần đất mà anh Bình Ph xây chồng lấn có diện tích nhỏ và đã xây dựng nhà kiên cố, nếu phải tháo dỡ trả lại đất sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ công trình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M phải trả cho chị Lê Thị B giá trị quyền sử dụng đất theo thỏa thuận của hai bên đương sự tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Lê Thị B khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M trả lại phần đất lấn chiếm, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ "Tranh chấp quyền sử dụng đất", phần đất tranh chấp tọa lạc tại khu phố AB, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Anh Tô Mạnh H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Tô Mạnh H. Chị Phạm Quốc Quỳnh M đã được Tòa án tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Quỳnh M theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Lê Thị B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M trả lại phần đất lấn chiếm diện tích 12,9 m^2 (theo kết quả đo đạc). Bị đơn anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M xác định diện tích 12,9 m^2 đất đang tranh chấp thì vợ chồng anh đã xây dựng cổng và nhà cấp 4 nối liền với căn nhà cấp III, một trệt, hai lầu.

Thửa đất số 32, tờ bản đồ số 23 diện tích 870,7 m² có nguồn gốc của chị Lê Thị N(theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H-462 do Ủy ban nhân dân huyện Bình Long cấp ngày 28/12/2005). Ngày 10/9/2009, chị Lê Thị Nlập thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất thửa đất trên cho chị Lê Thị B theo hợp đồng số 112 ngày 26/8/2009, thể hiện tại phần nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H-462 cấp ngày 28/12/2005.

Thửa đất của anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M đang sử dụng có nguồn gốc do Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phạm Đình D số CH-01230 ngày 06/11/2012 đối với thửa đất số 460, tờ bản đồ số 23 diện tích 293,3 m^2. Ngày 26/01/2018 hộ ông Phạm Đình D lập thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất trên cho chị Nguyễn Thị Thuỳ Trang. Ngày 26/4/2019 chị Nguyễn Thị Thùy Tr lập thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên cho anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M sử dụng cho đến nay. Ngày 07/6/2019, Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp giấy phép xây dựng số 193/GPXD cho anh Nguyễn Trần Bình Ph được phép xây dựng công trình: Tên công trình: nhà ở riêng lẻ. Loại hình xây dựng: xây dựng mới. Loại nhà: cấp III. Vị trí xây dựng: trên thửa đất số 460, tờ bản đồ số 23, địa chỉ tổ 6 khu phố AB, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình

Phước. Diện tích xây dựng tầng 1: 60,63, tổng diện tích sàn 126m^2, tầng 2: 65,37m^2.

Quá trình xây dựng nhà, anh Bình Ph đã xây chồng lấn sang thửa đất của chị Lê Thị B diện tích 12,9 m^2 (theo kết quả đo đạc ngày 17/3/2020). Việc anh Bình Ph xây dựng nhà chồng lấn qua thửa đất của chị Lê Thị B diện tích 12,9 m^2 đã được anh Bình Ph thừa nhận và gia đình anh Bình Ph không mong muốn xảy ra sự việc này. Hội đồng xét xử xét thấy, quyền sử dụng đất của cá nhân được Nhà nước bảo hộ, không có cá nhân, tổ chức nào được quyền lấn chiếm. Tuy nhiên, phần nhà của anh Bình Ph xây dựng chồng lấn lên phần đất của chị Lê Thị B không nhiều và đã xây dựng nhà kiên cố (một trệt, hai lầu) không thể tháo dỡ. Nếu phải tháo dỡ một phần công trình trả lại đất cho chị Lê Thị B thì toàn bộ căn nhà sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Tại phiên tòa, anh Lê Mạnh Th yêu cầu anh Bình Ph phải trả giá trị quyền sử dụng đất là 10.000.000 đồng/m^2 x 12,9 m^2 = 129.000.000 đồng. Anh Bình Ph đề nghị chị Lê Thị B nhượng lại phần đất diện tích 12,9 m^2 với giá 100.000.000 đồng.

Sau khi kết thúc phần thủ tục hỏi và chuyển sang phần tranh luận, anh Lê Mạnh Th, chị Lê Thị B và anh Nguyễn Trần Bình Ph thống nhất: Chị Lê Thị B nhượng lại phần đất diện tích 12,9 m^2 với giá 120.000.000 (Một trăm, hai mươi triệu) đồng cho anh Bình Ph, chị Quỳnh M. Xét thấy đây là sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Anh Bình Ph, chị Quỳnh M có trách nhiệm hoàn trả cho chị Lê Thị B số tiền 120.000.000 (Một trăm, hai mươi triệu) đồng. Anh Bình Ph, chị Quỳnh M được quyền sử dụng quyền sử dụng phần đất diện tích 12,9m^2 *(theo sơ đồ đo đạc ngày 17/3/2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long đối với phần đất diện tích 12,9 m^2).*

[3] Tại phiên tòa, nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Chi phí định giá và thẩm định tại chỗ: Anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M phải chịu chi phí định giá và thẩm định tại chỗ số tiền 2.000.000 đồng. Chị Lê Thị B đã nộp số tiền này, anh Bình Ph và chị Quỳnh M phải hoàn lại cho chị Bình.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 165, Điều 166, Điều 266, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 175, Điều 176, Điều 357, Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 166, Điều 169, Điều 170 Luật đất đai 2013.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất của chị Lê Thị B đối với anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M.

Buộc anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Lê Thị B giá trị quyền sử dụng đất đối với phần đất diện tích 12,9 m^2 bằng số tiền 120.000.000 (Một trăm, hai mươi triệu) đồng.

Anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M được quyền sử dụng phần đất diện tích 12,9m^2 thuộc thửa đất số 32, tờ bản đồ số 23 tọa lạc tại khu phố AB, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

(*Kèm theo sơ đồ đo đạc ngày 17/3/2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long đối với phần đất diện tích 12,9 m^2)*

Anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M và chị Lê Thị B có quyền, nghĩa vụ phối hợp thực hiện thủ tục đăng ký điều chỉnh biến động quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật đất đai đúng diện tích thực tế các bên đang sử dụng theo sơ đồ đo đạc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

2. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M phải chịu 6.000.000 (Sáu triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Lê Thị B số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001627 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Buộc anh Nguyễn Trần Bình Ph, chị Phạm Quốc Quỳnh M phải hoàn lại số tiền 2.000.000 đồng chi phí định giá và thẩm định tại chỗ cho chị Lê Thị B.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền nợ gốc được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt

quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Yến